

PARENTS INFORMATION

Father's Name: NGUYEN TRUNG TIN Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: 03

Address in USA: _____ RICHMOND VA. 23296

Phone: (H)(____) _____ (W)(____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: 20-09-95 DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : NGUYEN THANH NHIEM L/M/F DOB : _____ DD/MM/YY

Address in Vietnam: 17/B HAMLET 4 PHU XUAN VILLAGE NHA BE DISTRICT HO CHI MINH CITY

Sex: M Marital Status: _____ Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : NGUYEN THANH UY L/M/F DOB : 08-10-1972 DD/MM/YY

Address in Vietnam: THE SAME ADDRESS WITH HIS BROTHER

Sex: M Marital Status: _____ Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

PARENTS INFORMATION

Father's Name: _____ Mother's Name: _____ L/M/F

No. of eligible Children: _____

Address in USA: _____

Phone: (H)(_____) _____ (W)(_____) _____

Status: Refugee: _____; Widow: _____; Immigrant: _____

Date of ODP interview: _____ DD/MM/YY IV#: _____ HO#: _____

CHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Child name : NGUYEN THANH SU L/M/F DOB : 26-08-1975 DD/MM/YY

Address in Vietnam: THE SAME ADDRESS WITH HIS BROTHER

Sex: M Marital Status: _____ Marriage date: _____ DD/MM/YY

Spouse's Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Father IV#: _____ No. Of Children: _____ Exit Permit: _____ LOI: _____

GRANDCHILDREN INFORMATION IN VIETNAM

Grandchild Name: _____ (L/M/F) DOB: _____ DD/MM/YY

Sex: _____ Grandfather IV#: _____

FINAL STATUS INFORMATION

Date of ODP Interview: _____ Date of Arrival: _____

Date of Denial: _____ Date of Appeal: _____

Date: _____ Initial: _____

"McCain" FAMILY VERIFICATION FORM

To: ODP/OPU/Hopkins
Box 58 - American Embassy
APO AP 96546

Fax:

Parents Information

Name TIN TRUN NGUYEN

Address _____

V-Number: 114446

DOB 9-10-44

(in U.S.) RICHMOND VA 23294

IV-Number: _____

Phone# ()

Date of ODP

Interview: 9-20-95

Volag _____

Children in Vietnam Name & DOB	Address in Vietnam	Marital Status	Date of Marriage	Spouse's Name & DOB	Children's Names & DOB
THIEM THANH NGUYEN 02-12-1971	17/8 AP 4 XA PHU XUAN HUYEN NHA BE. TP. HO CHI MINH				
UY THANH NGUYEN 10-8-1972	17/8 AP 4 XA PHU XUAN HUYEN NHA BE TP. HO CHI MINH				
SUT THANH NGUYEN 8-26-1975	17/8 AP 4 XA PHU XUAN HUYEN NHA BE TP. HO CHI MINH				

Richmond 14-01-38

Kính thưa Bà Hội trưởng.

Tôi đã được gọi phỏng vấn lần đầu tháng 2/35, tôi đi khiếu nại với lý do: "không tin tưởng ở sự học tập cải tạo của tôi"; vì giấy ra trại của tôi có sai sửa lỗi ngày và trại. Đến khi tôi xin được giấy các nhân của Bộ Nội vụ tôi gọi như nhiều nơi và được gọi tại phòng văn vào ngày 20/3/35. Ở phòng số 5. Hầu tiên gọi chỉ một mình tôi vào, quan phòng đã phỏng vấn viên hỏi tôi: "Ước giấy này bao nhiêu?" Tôi hỏi tôi chỉ đứng đứng về phía như số ngoài và hướng dẫn. Ông ta lại hỏi: "Bao nhiêu?" Tôi trả lời là 50.000 ngàn. Ông hỏi tiếp lấy gì làm chứng tôi cho xem tờ biên nhận. Không có. Ông cho gọi cả gia đình vào. Ông hỏi con trai tôi ngày sinh của chúng nó cũng rồi kêu con gái tôi lên lấy tờ khai sinh của nó cho ông ta xem. Sau khi xem xong ông ta nói: "Tôi không thể cho các người Việt Nam này định cư cũng với ông được. Nếu tôi cho họ đi thì tôi sẽ bị đuổi việc."

Vì khi nộp hồ sơ xin xuất cảnh tôi nộp tên ở tổ hợp Khẩu. Ở Tổ hợp Khẩu ở quận Vĩnh Bình 77 Hồ chí Minh có tôi và ở cùng trại của tôi. Ở Tổ hợp Khẩu ở quán hú cây ^{ở đây bên kia} gồm có tôi và 02 con gái của tôi. Vì lý do tài chính và chính trị nên tôi không muốn chuyển tới Tổ hợp Khẩu. Hơn nữa vì chuyển tới Tổ hợp Khẩu quá phiền phức và khó nên mặc dầu trong khi phỏng vấn tôi có đem theo đủ các giấy tam tấu, tam tấu + giấy chứng nhận tổng cộng những giấy này không đủ để được vào với định cư tại Hoa Kỳ.

Sau việc chỉ có vậy - xin Bà Hội trưởng thứ lỗi cho tôi đã làm mất thời giờ quý báu của Bà.

Đời bạn đang đứng trước, hình ảnh
gà trống và hội được miêu tả trên
che chỗ này đi.

may kính.

Zu

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
U.S. DEPARTMENT OF JUSTICE
U.S. ACOE THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi: Nguyen Thi DEO + Children (5) IV# 1438-853
(ODP applicant/Tên người đứng đơn)

1) ☒ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA) as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐

Look 7 residency and family relationships
Please see the translation in English translation

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Date/Ngày

SỔ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Để được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ định kèm).

3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp, bảo lãnh cho họ hay cho vợ/chồng họ và thân nhân cũng ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tam dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ưng thuận trả tiền di chuyển và chứng tỏ rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tam dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tam dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người con này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

To: Tiến Trung Nguyễn

Richmond VA 23234



To: Huệ Minh Elus

JAN 15 1997

Falls Church VA 22043

C # 21 (1/4/95)

22043/3418



PV lần 1 ~~thay~~ tháng 2/95, tài phông văn 20-9-95
phông số 5 -

- V8 3 con trai, 2 con gái. hũ khăn 2 mủi.
nên bị tử chôn! Khế cho theo 8. Tín say Mỹ -

Copy của INS -